

Bản án số: 169/2024/HS-ST

Ngày 22-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và ông Lường Văn Duôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 22-8-2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2024/ TLST-HS ngày 06/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 07/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn N; tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn P, đã chết và bà Tòng Thị N, sinh năm: 1966; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2024 đến nay, có mặt.

2. Tòng Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm 2004 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn T, sinh năm: 1983 và bà Lường Thị X, sinh năm: 1984; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2024 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Lường Thị X. Sinh năm 1984. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Nơi cư trú: Bản N, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/5/2024, Lường Văn N đang đi bộ một mình trong khu vực Bản N, xã PL, huyện TC thì gặp Tòng Văn M (ở cùng bản) đang điều khiển 01 chiếc xe máy, BKS 26M1-193.63 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ, đen, bạc chơi trong bản. Gặp nhau, N rủ M góp tiền cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng, M đồng ý lấy ra số tiền 250.000 đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) đưa cho N, N cầm tiền của M đưa. Đồng thời, N lấy ra số tiền 250.000 đồng góp chung với số tiền của M tổng là: 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng). Tiếp đó, N cất tiền vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi bảo M điều khiển xe máy đi lên xã CM, huyện TC, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực Bản CR, xã CM, huyện TC, N và M gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông (N, M không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cư trú) đang đứng ở ven đường được 01 (Một) gói Heroine gói bằng nilon màu hồng với giá 500.000 đồng. Tiếp đó, N cầm gói Heroine vừa mua được cất vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi bảo M điều khiển xe máy quay về để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đến khu vực bản N, xã PL, huyện TC, N và M bị Tổ công tác Công an huyện TC yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện, thu giữ cùng tang vật. Sau đó, Tổ công tác đã áp giải Lường Văn N, Tòng Văn M về Trụ sở UBND xã PL lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

1/ Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (N, M khai là Heroine).

2/ Một chiếc xe máy, BKS 26M1-193.63 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ, đen, bạc, đã qua sử dụng cũ.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 05/5/2024, tại Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ số ma túy (gói trong 01 nilon màu hồng) thu giữ của Lường Văn N và Tòng Văn M gồm: Chất bột cục màu trắng nghi là Heroine, khối lượng: 0,18 g (Không phẩy mười tám gam); trích rút toàn bộ: 0,18 gam (Ký hiệu NI) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1031/KL - KTHS ngày 07/5/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,18 gam

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,18 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của

Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại bản cáo trạng số: 128/CT-VKS ngày 05/8/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố các bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn M từ 18 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu hồng + Một vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã ngay cho bà Lương Thị X 01 chiếc xe máy BKS 26M1-193.63 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ, đen, bạc, đã qua sử dụng cũ.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M tự bào chữa: Nhất trí với phân luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bà Lương Thị X có ý kiến: 01 chiếc xe máy BKS 26M1-193.63 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ, đen, bạc, đã qua sử dụng cũ là xe của gia đình. Bà không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại xe, gia đình bà không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện TC, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M khai nhận: Để có ma túy sử dụng, ngày 05/5/2024 Lương Văn N đã rủ Tòng Văn M đi mua ma túy. Các bị cáo đã mua, cất giấu trái phép 0,18 gam (*Không thấy mười tám gam*) chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và tổ công tác Công an huyện TC phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 05/5/2024; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1031/KL - KTHS ngày 07/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 128/CT-VKS ngày 05/8/2024 của VKSND huyện TC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét vai trò đồng phạm:* Đây là vụ án đồng phạm thuộc thể giản đơn, bị cáo Lương Văn N là người khởi xướng rủ Tòng Văn M đi mua ma túy, bị cáo N cũng là người góp tiền và trực tiếp trao đổi việc mua, cất giấu ma túy. Đối với Tòng Văn M sau khi được Lương Văn N rủ đi mua ma túy, bị cáo đã đồng ý ngay và cùng góp tiền, trực tiếp điều khiển xe chở Lương Văn N đi trao đổi việc mua ma túy. Do đó khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để cá thể hoá hình phạt đối với từng bị cáo.

[5] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra xác minh xét thấy, các bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, là hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] *Vật chứng vụ án:* Đối với vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26M1-193.63 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ, đen, bạc, đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo. Đây là tài sản của chủ sở hữu hợp pháp có đăng ký xe mang tên bà Lương Thị X. Xét thấy bị cáo Lò Văn M đã tự ý lấy xe đi mua ma túy thì bà Lương Thị X không biết. Quá trình điều tra bà X đã có Đơn xin xe, Cơ quan đã trả lại tài sản (phương tiện) trên cho bà Lương Thị X. Xét việc trả tài sản là phù hợp theo khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần ghi nhận.

[8] *Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án:*

Các bị cáo khai tổng số ma túy thu giữ 0,18 gam do các bị cáo mua của nhận mua 01 người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực Bản CR, xã CM, huyện TC, tỉnh Sơn La với giá 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng) vào ngày 05/5/2024. Do các bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông dân tộc Mông

ở đâu nên không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy đã thu giữ trong vụ án.

[9] *Về án phí*: Các bị cáo thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn N, Tòng Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2024

Xử phạt bị cáo Tòng Văn M 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2024

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lương Văn N – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 05/5/2024”. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 067361 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La bên trong có: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã cho bà Lương Thị X 01 chiếc xe máy BKS 26M1-193.63 nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ, đen, bạc, đã qua sử dụng cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC (2);
- Cơ quan THADS huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS huyện TC (2);
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh